

Số: 14/2020/QĐST-HNGĐ

TG, ngày 24 tháng 11 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 32/2020/TLST-HN&GD ngày 10 tháng 11 năm 2020, giữa:

- Chị **Lò Thị H**, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Bản Th, xã MT, huyện TG, tỉnh ĐB.

- Anh **Lò Văn V**, sinh năm 1996.

Địa chỉ: Bản Giãg, xã QC, huyện TG, tỉnh ĐB.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 1 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 9, điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 11 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lò Văn V và chị Lò Thị H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

**2.1. Về con chung:** Chị Lò Thị H, anh Lò Văn V chưa có con chung; hiện tại chị H không mang thai.

**2.2. Về tài sản chung, riêng; nợ chung, riêng:** Không đề nghị Tòa án giải quyết.

**2.3. Về án phí:** Chị Lò Thị H, anh Lò Văn V được miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- VKSND huyện TG;
- Chi cục THADS huyện TG;
- TAND tỉnh ĐB;
- UBND xã QC, huyện TG;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Giàng A Tăng**